

Bản án số: 13/2017/DS-ST
Ngày 25/08/ 2017
“V/v Tranh chấp hợp đồng
vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐĂNG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Xuyên

Các Hội thẩm nhân dân: ông Châu Anh Kiệt, bà Đỗ Thị Ngoãn

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Chang - là Thư ký Tòa án nhân dân huyện
Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước
tham gia phiên tòa:** ông Lương Xuân Duyên - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 08 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự “ Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” thụ lý số: 66/ 2017/ TLST - DS ngày 16/05/ 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66 /2017/ QĐST - DS ngày 20 tháng 07 năm 2017 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng CSXH VN.

Địa chỉ: CC5 - B D B D - Q. H M - TP Hà Nội.

Người được ủy quyền: ông Hạp Tiến Khoa

Nơi công tác : Ngân hàng CSXH VN

(Có mặt)

- Bị đơn: V D K; sinh năm: 1984 (Vắng mặt)

Chỗ ở hiện nay : Khu Đ T , thị trấn ĐP, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 20/ 03 /2017 và những lời khai tiếp theo nguyên đơn trình bày: Ngày 30/05/2013 Ngân hàng CSXH VN có cho anh V D K vay số tiền 15.000.000đ, có thỏa thuận về lãi suất trong hạn và lãi suất quá hạn,thời hạn trả nợ chia ra các phân kỳ như sau:

Ngày 24/05/2014 trả số tiền 5.000.000đ.

Ngày 24/05/2015 trả số tiền 5.000.000đ.

Ngày 24/05/2016 trả số tiền 5.000.000đ.

Nếu phân kỳ trả nợ trước không trả được thì chuyển sang phân kỳ trả nợ sau, nhưng thời điểm trả nợ cuối cùng là ngày 24/05/2016, vay theo hình thức tín chấp.

Từ khi vay tiền đến nay, anh V D K không trả tiền gốc và lãi cho ngân hàng, nay ngân hàng khởi kiện yêu cầu anh V D K trả số tiền gốc 15.000.000đ.

Về tiền lãi: Yêu cầu anh V D K trả tiền lãi từ ngày 12/09/2014 đến ngày 24/05/2016 là lãi trong hạn, mức lãi 0.845%/ 1 tháng.

Từ ngày 25/05/2016 đến nay (khi xét xử) là lãi quá hạn, mức lãi 1.099%/1 tháng.

Bị đơn anh V D K : Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B Đ phát biểu quan điểm khẳng định: Việc Tòa án thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền. Tại phiên tòa Thẩm phán và Hội đồng xét xử thực hiện đủ trình tự, thủ tục tố tụng, xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp, tư cách tố tụng của các đương sự theo qui định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về hướng giải quyết nội dung vụ án: Đề nghị chấp nhận theo đơn khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Việc thụ lý đơn khởi kiện của nguyên đơn là đúng quy định.

[2] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Nguyên đơn và bị đơn tranh chấp về hợp đồng vay tài sản, theo khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn cư trú tại huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước, căn cứ vào điểm a, khoản 1, Điều 35, điểm a, khoản 1, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Xác định vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

[3] Xét tranh chấp Hợp đồng vay tài sản giữa nguyên đơn và bị đơn, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Vào ngày Ngày 30/05/2013, anh V D K có vay Ngân hàng CSXH VN số tiền 15.000.000đ, thời hạn trả chi ra các phân kỳ trả như sau:

ngày 24/05/2014 trả số tiền 5.000.000đ

ngày 24/05/2015 trả số tiền 5.000.000đ

ngày 24/05/2016 trả số tiền 5.000.000đ

Nếu phân kỳ trả nợ trước không trả được thì chuyển sang phân kỳ trả nợ sau, nhưng thời điểm trả nợ cuối cùng là ngày 24/05/2016.

Đến hạn trả nợ, bị đơn không trả tiền theo hợp đồng thỏa thuận, quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn bị xâm phạm. Vì vậy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn anh V D K trả số tiền vay gốc còn lại là 15.000.000đ cho Ngân hàng CSXH VN.

[4] Về tiền lãi : Khi cho vay các bên có thỏa thuận về việc trả lãi, lãi trong hạn chưa trả từ ngày vay 12/09/2014 đến ngày 24/05/2016 là 20 tháng 12 ngày , mức lãi 0.845%/ 1 tháng :

$15.000.000đ \times 0.845\% / 1 \text{ tháng} \times 20 \text{ tháng} 12 \text{ ngày} = 2.585.700đ.$

Tiền lãi quá hạn từ ngày 25/05/2016 đến nay (25/08/2017) là 15 tháng, mức lãi 1.099%/1 tháng :

$15.000.000đ \times 1.099\%/1 \text{ tháng} \times 15 \text{ tháng} = 2.472.750đ.$

Tổng cộng cả gốc và lãi mà bị đơn có trách nhiệm trả là 20.058.450đ.

[5] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên bị đơn có nghĩa vụ nộp án phí theo quy định, số tiền án phí là

$20.058.450đ \times 5\% = 1.002.922đ.$

Vì lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào các Điều 471, 474 Bộ luật dân sự 2005;
- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/NQUBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí của Tòa án;

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn , Buộc bị đơn anh anh V D K trả cho nguyên đơn Ngân hàng CSXH VN số tiền vay gốc còn lại là 15.000.000đ và tiền lãi tính đến ngày 25/08/2017 là 5.058.450đ . Tổng số tiền gốc và lãi là 20.058.450đ.

2/ Về án phí: Buộc bị đơn anh V D K nộp số tiền 1.002.922đ án phí Dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của ngân hàng cho vay.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương nơi cư trú.

Nơi nhận:

- VKS huyện BÐ;
- TAND tỉnh BP;
- Đương sự;
- THA huyện BÐ;.
- Lưu HS – DS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Xuyên